

ĐỀ ÁN
SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2026

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2026

I. Kết quả bước đầu vụ Xuân 2026

1. Diện tích các loại cây trồng.

- Cây lúa: diện tích: 1.421/1.421ha, đạt 100% KH.
- Ngô: diện tích 324/320 ha, đạt 101,25% KH.
- Rau đậu thực phẩm: diện tích: 115/112ha, đạt 102,68% KH.
- Lạc: diện tích 59/59 ha, đạt 100% KH.

2. Cơ cấu giống, thời vụ

a. Cơ cấu giống: *Tổng hợp theo phụ lục 01 gửi kèm*

b. Lịch thời vụ: Cơ bản các hộ dân tại các thôn, HTX nông nghiệp trên địa bàn xã đã thực hiện lịch thời vụ theo đề án của xã. Tuy nhiên, vẫn có một số thôn, HTX NN do điều kiện tiểu khí hậu, thổ nhưỡng đặc thù như: Trầm Bàng, Tân Tiến, Tân Mỹ, Đồng Hòa, Thượng Tiến, Yên Cường,... đã linh hoạt bố trí sản xuất theo đầu mốc của lịch thời vụ và sử dụng một số giống lúa ngắn ngày hơn để gieo cấy cùng trà đầu.

II. Nhiệm vụ từ nay đến cuối vụ

Nhận định thời gian trở của các trà lúa: Trước ngày 15/4, dự kiến khoảng 550ha; từ ngày 15-20/4 dự kiến khoảng 760 ha; từ ngày 20-30/4 khoảng 101ha; sau ngày 30/4 dự kiến khoảng 10ha.

Các giải pháp cần tập trung từ nay đến cuối vụ: Tập trung điều tiết nước cho nhân dân tổ chức chăm sóc các trà lúa trở từ sau ngày 15/4/2026.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến thời tiết và tình hình sâu, bệnh gây hại trên cây trồng vụ Xuân, không để sâu, bệnh gây ảnh hưởng tới năng suất các loại cây trồng.

Phần thứ hai.

Xây dựng Đề án sản xuất vụ Hè Thu năm 2026

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2025

I. Kết quả đạt được

1. Cây lúa

- **Diện tích:** Tổng diện tích gieo cấy 642/640ha, đạt 100,3% kế hoạch. Năng suất 11,18tạ/ha, sản lượng 717,76 tấn.

- **Cơ cấu:** Nếp 87, Nếp 98, Bắc Thịnh, Hương Bình, BT09, giống khác...;

+ **Thời vụ:** Vụ Hè Thu năm 2025 người dân cơ bản gieo cấy đúng lịch thời vụ, đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

+ Thời tiết: Vụ Hè Thu 2025 thời tiết khá thuận lợi cho cây lúa sinh trưởng phát triển. Đầu vụ sản xuất nắng nóng, oi bức, nền nhiệt độ cao (từ ngày 14-21/6 nhiệt độ lên đến 39-41⁰C), cuối tháng 6 và tháng 7/2025 thời tiết có nền nhiệt từ 26-36⁰C xen kẽ là các đợt mưa rào và giông tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng, phát triển thân lá nhanh, đẻ nhánh tập trung và thuận lợi cho quá trình trổ - phơi mao, vào chắc của trà lúa gieo cấy sớm. Sang tháng 8 thời tiết có nền nhiệt từ 27-37⁰C, khá thuận lợi cho trà lúa gieo cấy muộn trổ - vào chắc. Tuy nhiên, cuối tháng 8, đầu tháng 9 do ảnh hưởng của các đợt mưa, bão liên tục nên gần như toàn bộ diện tích lúa Hè Thu bị thiệt hại rất nặng nề.

1.2. Cây đậu:

Diện tích: 55/55 ha, đạt 100 % KH; năng suất 8,0 tạ/ha; sản lượng: 44/66 tấn, đạt 60,6% KH. Đậu lúa sau bị ảnh hưởng của đợt mưa bão gây ngập úng thối cây.

1.3. Cây vừng:

Tổng diện tích gieo trồng đạt 20/19ha đạt 105% kế hoạch; năng suất đạt 8 tạ/ha, sản lượng đạt: 16 tấn.

1.4. **Ngô lấy hạt:** Kế hoạch 27,92/44ha, đạt 63,45 % kế hoạch; năng suất đạt 45 tạ/ha, sản lượng đạt 125,6 tấn.

1.5. Cây rau các loại:

Tổng diện tích 60/59,67ha, đạt 100,6 % so với KH; năng suất 62,67 tạ/ha; sản lượng 382,3 tấn.

2. **Tình hình dịch hại trên cây trồng:** Các đối tượng sâu bệnh xuất hiện và gây hại trên lúa Hè Thu gồm: Sâu cuốn lá nhỏ xuất hiện với mật độ cao từ tháng cuối tháng 7 đầu tháng 8 từ 10 -15 con/m² giai đoạn lúa đẻ nhánh; Chuột cắn phá cục bộ và được người dân thường xuyên đặt bẫy bả để hạn chế chuột gây hại; Các đối tượng khác: Bệnh đốm nâu, vàng lá, bệnh khô vằn, sâu đục thân... gây hại cục bộ một số diện tích với tỷ lệ thấp. Khi xuất hiện các loại sâu bệnh UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, đơn đốc và hướng dẫn người dân phòng trừ kịp thời nên không có diện tích mất trắng do sâu bệnh gây hại.

3. Các mô hình sản xuất, liên kết sản xuất đã được áp dụng có hiệu quả trong sản xuất

- Mô hình sản xuất: Mô hình sản xuất thử giống lúa mới VN10, quy mô 2ha, địa điểm vùng 14, năng suất: sản lượng, đánh giá hiệu quả, khả năng nhân rộng.

- Liên kết sản xuất: Diện tích, đối tượng cây trồng, đơn vị liên kết, hình thức liên kết, sản lượng thu mua.

4. Các chính sách đã hỗ trợ cho sản xuất: chính sách hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa: Hỗ trợ 50% kinh phí mua lúa giống mới để sản xuất vụ Hè Thu tại xã Tân Dân cũ, Thị trấn Đức Thọ cũ.

Tổng hợp kết quả sản xuất vụ Hè Thu 2025, kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2026 theo phục lục 02 gửi kèm

II. Tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

1. Tồn tại, hạn chế

Một số diện tích cây màu như: ngô, đậu... sản xuất chưa khép kín diện tích, năng suất một số loại cây trồng chưa đạt theo yêu cầu đề ra.

Công tác chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh tại một số thôn chưa được quan tâm, thiếu sự tuyên truyền, chỉ đạo quyết liệt.

2. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân khách quan

- Vụ Hè Thu năm 2025 nhiệt độ cao, thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài đã ảnh hưởng đến kết quả gieo tria, quá trình sinh trưởng phát triển của các loại cây trồng cạn gặp dịch sâu cuốn lá nhỏ gây hại diện rộng; Cuối vụ ảnh hưởng mưa bão gây thiệt hại nặng nề về năng suất các loại cây trồng.

- Nhận thức của người sản xuất, việc phòng trừ sâu, bệnh cây trồng còn hạn chế, chưa thực hiện tốt quy trình sản xuất theo hướng hữu cơ tuần hoàn.

b. Nguyên nhân chủ quan

- Do thực hiện chuyển đổi mô hình chính quyền hai cấp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến vai trò lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của cán bộ địa phương, dẫn đến sự vào cuộc của các ban, ngành từ xã đến thôn còn thiếu quyết liệt, một số cán bộ còn đứng ngoài cuộc trong công tác chỉ đạo sản xuất Hè Thu;

- Một số hộ gia đình chưa quan tâm đến công tác sản xuất dẫn đến tỷ lệ diện tích, phòng trừ, chăm sóc cây trồng vụ Hè Thu chưa đạt kế hoạch nên hiệu quả sản xuất đạt chưa cao.

B. ĐỊNH HƯỚNG SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2026

I. Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể từ xã đến thôn; có chính sách hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa đã được tỉnh ban hành sớm;

- Các Nghị quyết, Đề án, chính sách về tập trung tích tụ ruộng đất từ tỉnh đến xã đã được ban hành đồng bộ. Hiện nay trên địa bàn xã đã có 07/42 thôn thực hiện được Đề án tập trung tích tụ ruộng đất. Đây là cơ sở thực tiễn để vụ Hè Thu 2026 và những năm tiếp theo hình thành nhiều mô hình sản xuất tập trung quy mô lớn theo hướng liên kết có áp dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học...;

- Cơ giới trong nông nghiệp ngày được ứng dụng rộng rãi nhất là khâu làm đất, thu hoạch, giảm công lao động, đẩy nhanh thời vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất.

2. Khó khăn:

- Diễn biến thời tiết cũng như sâu bệnh phức tạp khó lường. Sau khi thu hoạch lúa Hè Thu các đối tượng rầy nâu, rầy lưng trắng, chuột, bệnh khô vằn... có khả năng chuyển tiếp sang gây hại trên lúa Hè Thu;

- Sản xuất Hè Thu thường áp lực lớn về thời gian, bên cạnh đó tại một số diện tích tình trạng đầu vụ thiếu nước, cuối vụ nguy cơ lũ lụt nên ít nhiều tác động xấu tới tâm lý người sản xuất...;

- Lực lượng lao động trong nông nghiệp ngày càng già hóa, dẫn đến tình trạng thiếu hụt lao động trong sản xuất.

II. Phương hướng, mục tiêu sản xuất Hè Thu năm 2026

1. Phương hướng: Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, linh hoạt trong tổ chức chỉ đạo, né tránh giảm nhẹ thiên tai, phân đấu sản xuất vụ Hè Thu an toàn, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu gắn với thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TU ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030 và đẩy mạnh sự hợp tác với Tập đoàn Quế Lâm trong sản xuất Nông nghiệp.

Các đơn vị HTX Nông nghiệp, thôn trưởng các thôn căn cứ vào Đề án sản xuất của UBND xã để xây dựng Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2026 của từng đơn vị sát với điều kiện thực tiễn. Lựa chọn các loại cây trồng, vật nuôi chủ lực, có lợi thế, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường để xây dựng mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả, ưu tiên sản xuất các mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ có liên doanh, liên kết. Đồng thời đẩy mạnh việc thực hiện Đề án tích tụ ruộng đất.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Cây lúa: Diện tích 810 ha, năng suất 48,2 tạ/ha, sản lượng đạt 3.904,2 tấn;
- Cây đậu: Diện tích 50 ha, năng suất 12 tạ/ha, sản lượng 60,6 tấn;
- Cây vừng: Diện tích 87,5 ha, năng suất 9 tạ/ha, sản lượng 78,8 tấn;
- Cây Ngô: Diện tích 44 ha, năng suất 45 tạ/ha, sản lượng 198 tấn
- Cây rau: Diện tích 60 ha, năng suất 63 tạ/ha, sản lượng đạt 378 tấn;

III. Giải pháp

1. Thời vụ, cơ cấu giống:

1.1. Thời vụ:

* *Cây lúa:* Phương châm chỉ đạo là thu hoạch lúa vụ Hè Thu đến đâu tổ chức gieo, cấy lúa Hè Thu tới đó, tranh thủ thời gian để sản xuất lúa càng sớm càng tốt.

Các đơn vị thôn, HTX NN cần căn cứ vào đặc tính đồng ruộng, thời gian lúa vụ Xuân trở và thu hoạch để bố trí giống và lịch thời vụ sản xuất Hè Thu 2026 phù hợp, đảm bảo thu hoạch đại trà vào khoảng 30/8 chậm nhất đến 10/9/2026. Các HTX NN tổ chức điều tiết đủ nước, đồng thời đôn đốc người dân thực hiện gieo cấy tập trung từ ngày 01-15/6/2026. Cụ thể:

Đối với trà lúa Hè Thu chạy lụt ưu tiên sử dụng các giống có thời gian sinh trưởng 90-95 ngày như: BT09, ... Thời vụ gieo trồng từ 01-05/6;

- Đối với trà Hè Thu thâm canh: Thời vụ gieo trồng từ 05-15/6;

1.2. Cơ cấu giống: Căn cứ vào bộ giống của UBND xã và thực tế sản xuất lúa tại địa phương, Vụ Hè Thu 2026 UBND xã cơ cấu 04 loại giống chủ lực, ưu tiên nhóm lúa ngắn ngày và chất lượng: BT09; Nếp 87, Bắc Thịnh, Hương Bình...., cơ cấu sản xuất thử một số giống lúa mới, tiềm năng, liên kết với Cty, DN, HTX như: DT39, HG12, Nam Phúc, Smax 56...

Trà Hè Thu chạy lụt: sử dụng giống BT09;

Trà Hè Thu thâm canh: sử dụng các giống Nếp 87, Bắc Thịnh, Hương Bình.....

* *Cây trồng cạn:* đậu xanh, vừng, ngô, rau đậu thực phẩm.

a. Cơ cấu giống:

Đậu Hè Thu: Giống VN93-1, VN99-3, ĐX208 và một số giống địa phương; Vùng đen, vùng trắng, V6.

b. Thời vụ: Tranh thủ khi thu hoạch ngô, lạc vụ Xuân xong tiến hành gieo tria đậu, ngô, vừng ngay khi đất còn đủ ẩm. Phần đầu gieo tria kết thúc trước ngày 20/6. Ngô sinh khối căn cứ vào diễn biến thời tiết vào nhu cầu phục vụ chăn nuôi để bố trí gói vụ phù hợp.

2. Công tác quản lý nhà nước và phòng trừ dịch hại

2.1. Công tác phòng trừ dịch hại trên cây trồng: Làm tốt công tác dự tính, dự báo, ban hành văn bản hướng dẫn kỹ thuật, công văn chỉ đạo, đôn đốc về phòng trừ sâu bệnh cây trồng trên địa bàn xã, thành lập đoàn kiểm tra phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng vụ Hè Thu, phân công cán bộ chuyên môn phụ trách các thôn đảm bảo kịp thời hiệu quả.

2.2. Công tác quản lý vật tư nông nghiệp: Phối hợp đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh, tham mưu UBND xã thành lập đoàn kiểm tra liên ngành xã về công tác kinh doanh VTNN, ATTP trong vụ Hè Thu đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

3. Tích tụ, tập trung ruộng đất; cải tạo nâng cao chất lượng đất trồng lúa; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất.

3.1. Thực hiện tích tụ, tập trung ruộng đất: Tiếp tục chỉ đạo các thôn thực hiện phương án tập trung xây chuyển đổi tích tụ ruộng đất năm 2026 theo chủ trương cấp trên giai đoạn 2026-2030 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3.2. Cải tạo nâng cao chất lượng đất trồng lúa: Xây dựng mô hình cải tạo nâng cao chất lượng đất trồng lúa đất bằng phương pháp xử lý gốc rạ bằng men vi sinh, sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, hữu cơ Quế Lâm đối với 7 thôn đã thực hiện chuyển đổi tập trung ruộng đất.

3.3. Ứng dụng tiên bộ kỹ thuật vào sản xuất: Xây dựng 07 mô hình ứng dụng TBKT ứng dụng sản xuất trong vụ Hè Thu như: đưa giống lúa mới vào sản xuất thử giống lúa mới như: HG12, Smax 56, Nam Phúc, Win 305..., mô hình trình diễn sử dụng dụng phân bón vi sinh, men vi sinh xử lý gốc rạ nhằm giảm ô nhiễm môi trường, cải tạo đất đảm bảo hiệu quả cao trong ứng dụng tiên bộ KHKT làm cơ sở nhân rộng trên địa bàn xã trong những vụ tiếp theo.

4. Liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm: Xây dựng các mô hình sản xuất trồng trọt theo hướng hữu cơ Quê Lâm tích cực đẩy mạnh xây dựng mô hình liên kết chuỗi giá trị nhằm nâng hiệu quả kinh tế sản xuất nông sản chủ lực đạt hiệu quả kinh tế cao và bền vững.

5. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa:

Những diện tích đất ruộng cao không chủ động được nước, sản xuất 01 vụ để chuyển đổi sang sản xuất các loại như: đậu, ngô, vùng, rau, củ, quả trong vụ Hè Thu để luân canh cây trồng, cải tạo đất, đưa giống mới, áp dụng quy trình tiên tiến như tưới ngầm, sử dụng phân hữu cơ vi sinh để nâng cao hiệu quả sản xuất cây trồng vụ Hè Thu.

6. Chính sách:

Áp dụng chính sách hỗ trợ bảo vệ đất lúa theo Nghị định 112/2024/NĐ-CP để hỗ trợ xây dựng mô hình sản xuất theo quy trình tiên tiến, giống mới, phân bón hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn các sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương, trích kinh phí từ nguồn hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa thực hiện năm 2026 và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có) để xây dựng mô hình trình diễn, mô hình khuyến nông, tổ chức tập huấn, chuyên gia các tiên bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả trong sản xuất lúa trên địa bàn xã.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban chỉ đạo sản xuất nông nghiệp xã:

Trên cơ sở Đề án sản xuất của xã, đề nghị BCĐ sản xuất Nông nghiệp và các thành viên thường xuyên phối hợp với các HTX nông nghiệp, Ban công tác Mặt trận các thôn thực hiện xây dựng đề án sản xuất vụ Hè Thu của đơn vị gắn với thực hiện chuyển đổi tập trung, tích tụ ruộng đất và xây dựng mô hình áp dụng các tiên bộ KHKT mới vào sản xuất đồng thời đẩy mạnh sự hợp tác với Tập đoàn Quê Lâm trong sản xuất Nông nghiệp theo hướng hữu cơ trên địa bàn thôn thời gian tới. Phân công rõ nhiệm vụ cho các thành viên ban chỉ đạo để triển khai thực hiện đề án có hiệu quả, báo cáo kịp thời tiến độ sản xuất, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện về ban chỉ đạo sản xuất xã để kịp thời xử lý.

2. Phòng Kinh tế (trực Ban chỉ đạo sản xuất):

Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và các đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện Đề án sản xuất vụ Hè Thu 2026 gắn với Đề án tích tụ ruộng đất. Tham mưu UBND xã, BCĐ sản xuất Nông nghiệp xã phân công cho Thành viên BCĐ sản xuất Nông nghiệp theo dõi, chỉ đạo tại các thôn để hạn chế tình trạng bỏ

hoang trong sản xuất Hè Thu. Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân xã kịp thời tình hình sản xuất Hè Thu trên địa bàn xã.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội:

Tăng cường thời lượng phát thanh tuyên truyền các chủ trương, nội dung, quan điểm của xã trong công tác chỉ đạo sản xuất, tuyên truyền các chính sách của tỉnh, của xã trong sản xuất vụ Hè Thu 2026.

4. Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã:

Tăng cường đưa tin các chủ trương, chỉ tiêu đề án cũng như các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, các tiến bộ KHKT vào sản xuất hiệu quả trên địa bàn xã, tinh đề nhân rộng các mô hình sản xuất, tạo sự lan tỏa trong nhân dân về sản xuất nông nghiệp.

5. Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể cấp xã:

Đề nghị MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã tích cực vận động, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên nghiêm túc chấp hành chủ trương sản xuất vụ Hè Thu năm 2026 đảm bảo gieo tria hết diện tích, đúng cơ cấu giống, khung lịch thời vụ; tuyên truyền vận động Đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện Đề án tích tụ ruộng đất, chỉ đạo các hội, đoàn thể tại các thôn tuyên truyền các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh, xã cho hội viên đồng thời tìm kiếm nhân tố để vận động, hướng dẫn xây dựng phát triển các mô hình kinh tế, liên kết với Tập đoàn Quế Lâm xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ, xây dựng các sản phẩm đạt chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên.

5. Đề nghị các đồng chí:

Ủy viên BCH phụ trách thôn, cán bộ công chức được phân công phụ trách các thôn, các HTX Nông nghiệp tổ chức kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các thôn hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất vụ Hè Thu năm 2026 giành thắng lợi toàn diện.

Nơi nhận:

- Sở NN-MT (B/c);
- TTr Đảng uỷ, HĐND (chỉ đạo);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Trưởng các ngành, đoàn thể xã;
- Giám đốc các HTX NN;
- Thôn trưởng các thôn sản xuất NN;
- Lưu: VP; KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trung Dũng

Phụ lục 01: Cơ cấu giống sản xuất vụ Xuân năm 2026

TT	Tên giống	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Giống Lúa		
	Tổng	1.421	100
I	Nhóm giống chủ lực		
1	Bắc Thịnh	551	38,76
2	Nếp 98	335	23,57
3	Nếp 87	122	8,59
4	Hà Phát 3	105	7,39
5	VNR20	148	10,42
II	Nhóm giống bổ sung		
1	Hương Bình	112	1,13
2	Thái Xuyên 111	48	3,38
III	Nhóm giống chất lượng cao, triển vọng		
V	Nhóm giống khảo nghiệm, trình diễn sản xuất		
1		
2		
B	Giống Lạc	59	100
	Tổng		
1	L14	50	84,75
2	Lạc mở	9	15,25
C	Giống Ngô		
	Tổng	324	100
1	NK7328	95	29,32
2	CP511	87	26,85
3	CP512	89	27,47
4	HN68	42	12,96
5	HN88	11	3,4

Phụ lục 02: Kết quả sản xuất vụ Hè Thu năm 2025, kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2026

TT	Loại cây trồng	Kết quả vụ Hè Thu năm 2025			Kế hoạch vụ Hè Thu năm 2026		
		Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)	Diện tích (ha)	Năng suất (tạ/ha)	Sản lượng (tấn)
1	Cây lúa	642	11,18	717,756	810	48,2	3.904,2
2	Cây đậu	55	8	44	50	12	60
3	Cây ngô	27,92	45	125,64	44	45	198
4	Rau củ quả	60	62,67	382,3	60	63	378
5	Cây vừng	20	8	16	87,5	9	78,8